

Số: 19 /2019/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ Quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 2975/TTr-CAT-QLXNC ngày 15 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2019.

Điều 3. Chánh văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Cục QLXNC);
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Như Điều 3;
- Đài PTTH, Báo Hà Giang, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động
trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019
của UBND tỉnh Hà Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Ủy ban nhân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mời, bảo lãnh người nước ngoài.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được Nhà nước quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn liên ngành.

5. Các hình thức khác theo quy định pháp luật.

**Chương II
NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

Điều 4. Trách nhiệm chung

1. Các sở, ban, ngành phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động của người nước ngoài đúng mục đích, khai báo tạm trú đúng quy

định, kịp thời thông tin cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam của người nước ngoài.

2. Các vấn đề phức tạp, nhạy cảm có liên quan đến chủ quyền, an ninh quốc gia, quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền và ngoại giao phát sinh trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết hoặc phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan để giải quyết.

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động nghiên cứu, xây dựng, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm nghiên cứu, thẩm định, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành các văn bản quy định về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài do các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì soạn thảo về công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

Điều 6. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cư trú, hoạt động đối với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cán bộ, công nhân, viên chức chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

Điều 7. Phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

a) Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài; tổ chức công tác nắm tình hình, quản lý chặt chẽ người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý đối với các hoạt động xâm phạm An ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội có liên quan đến người nước ngoài.

b) Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện việc cấp hoặc không cấp thị thực, tạm trú, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú; cấp giấy phép vào khu vực cấm và các loại giấy tờ có liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ sở lưu trú, nhà dân thực hiện công tác quản lý khai báo tạm trú đối với người nước ngoài theo quy định của pháp luật.



d) Phối hợp, chia sẻ, cung cấp theo yêu cầu của các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin về người nước ngoài được Công an tỉnh cấp thị thực, tạm trú; cấp thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú; cấp giấy phép vào khu vực cấm và các loại giấy tờ có liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú theo chức năng quản lý của từng đơn vị.

2. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối trong việc hướng dẫn, tổ chức đón tiếp và quản lý hoạt động đối với các đối tác nước ngoài đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

b) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin về: Các đoàn khách, cá nhân người nước ngoài vào thăm, làm việc với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh; các đoàn là người nước ngoài vào tổ chức các hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ.

c) Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh thông tin đối với người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam, bị ốm đau, tai nạn, tử vong trên địa bàn tỉnh; những vấn đề phát sinh có liên quan đến người nước ngoài.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan trong công tác nắm tình, quản lý người nước ngoài ra, vào khu vực biên giới; phát hiện, xử lý người nước ngoài vi phạm các quy định của pháp luật trong khu vực biên giới theo thẩm quyền. Kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; cấp, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ thị thực, cấp chứng nhận tạm trú với người nước ngoài tại cửa khẩu; thực hiện công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trong khu vực biên giới theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Cung cấp thông tin, số liệu cấp thị thực, người nước ngoài bị trục xuất, buộc xuất cảnh hoặc không đủ điều kiện nhập cảnh và các trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật theo đề nghị của Công an tỉnh.

c) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong phạm vi, địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chịu trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài, thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định.



c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố các thông tin về tình nguyện viên, giảng viên và chuyên gia nước ngoài làm việc trên địa bàn; về người nước ngoài được cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động khi có yêu cầu.

5. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư có yếu tố nước ngoài; thẩm định, cấp mới, bổ sung, thay đổi, cấp lại, thu hồi đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin về các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài đề nghị thành lập, bổ sung, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hoặc bị thu hồi, giải thể; thông tin về nhà đầu tư nước ngoài thực hiện các dự án, đầu tư, kinh doanh, các tổ chức viện trợ vốn theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của từng đơn vị.

6. Trách nhiệm của Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong Khu kinh tế tỉnh. Chủ trì tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài, thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư theo quy định.

b) Trao đổi, phối hợp với Công an tỉnh và chính quyền địa phương nắm tình hình liên quan đến doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp sử dụng lao động là người nước ngoài và người nước ngoài trên địa bàn quản lý.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành có liên quan thông tin về doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài đề nghị thành lập, bổ sung, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hoặc bị thu hồi, giải thể; thông tin về nhà đầu tư nước ngoài thực hiện các dự án, đầu tư, kinh doanh theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của từng đơn vị.

7. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong việc thẩm định, giải quyết các vấn đề về hộ tịch, con nuôi, lý lịch tư pháp, quốc tịch, hồ sơ kết hôn có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thông tin về lao động là người nước ngoài được cấp lý lịch Tư pháp; hồ sơ giải quyết về quốc tịch; hồ sơ về kết hôn có yếu tố nước ngoài; giao nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của từng đơn vị.

8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân mời, bảo lãnh cho người nước ngoài

a) Sở Công thương: Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố các thông tin về thẩm định, cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh có yếu tố nước ngoài thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Giao thông và Vận tải có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin về cư trú, hoạt động của lưu học sinh là người nước ngoài; các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài được cấp phép hoạt động kinh doanh ngành nghề đặc biệt, ngành nghề có điều kiện, giấy phép lái xe; thông tin về nhà thầu và người nước ngoài được cấp mới, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

c) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp, trao đổi với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý, hướng dẫn các phóng viên báo chí, truyền hình nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Cục Thuế tỉnh Hà Giang: Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin về các tổ chức, cá nhân người nước ngoài trốn thuế, nợ thuế theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hà Giang: Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin về các tổ chức, cá nhân người nước ngoài có các hoạt động giao dịch chuyển tiền nghi có liên quan đến hoạt động khủng bố, rửa tiền, tội phạm quốc tế.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Trao đổi, cung cấp cho các sở, ban, ngành liên quan thông tin về các tổ chức, cá nhân người nước ngoài hoạt động thực tế tại địa phương theo quy định và theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

e) Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân mời, bảo lãnh người nước ngoài có trách nhiệm quản lý hoạt động của người nước ngoài theo đúng mục đích, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý cư trú, khai báo tạm trú đối với người nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật

1. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì, thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong việc nắm tình hình, thống kê số liệu, xây dựng, triển khai thực hiện công tác quản lý cư trú, hoạt động đối với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Kịp thời thông báo cho các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh để chủ động phối hợp, phòng ngừa, phát hiện, xử lý.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh trong việc quản lý, thực hiện việc khai báo tạm trú và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

a) Trong trường hợp phát hiện vụ việc vi phạm có yếu tố nước ngoài thì xử lý vi phạm theo thẩm quyền đồng thời trao đổi, cung cấp thông tin cho các đơn vị chức năng theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

b) Trong trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú trên địa bàn tỉnh nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì xử lý theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

c) Trong thời gian 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong và các vấn đề phức tạp khác, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải trao đổi với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ để phối hợp giải quyết theo quy định.

Điều 9. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú của người nước ngoài trên địa bàn

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trong việc trao đổi thông tin cấp thị thực, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép lao động, giấy phép hành nghề; chỉ đạo cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh; trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong... phải trao đổi với Sở Ngoại vụ để báo cáo Bộ Ngoại giao.

2. Sở Ngoại vụ chỉ đạo cơ quan chức năng chuyển thông tin khai báo tạm trú người nước ngoài thuộc diện đăng ký tại Bộ Ngoại giao cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh trong thời hạn 12 giờ kể từ khi người nước ngoài đăng ký tạm trú.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh thực hiện việc quản lý cư trú của người nước ngoài ở địa phương.

Điều 10. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn

1. Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra tỉnh phối hợp với Thanh tra Công an tỉnh tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

2. Thanh tra Công an tỉnh phối hợp với Thanh tra Sở Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thống nhất kế hoạch kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.



4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hàng năm, các đơn vị gửi báo cáo bằng văn bản liên quan tình hình người nước ngoài cư trú, hoạt động tại đơn vị; đánh giá những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài về Công an tỉnh (Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Công an tỉnh (Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh) để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn